

**TUẦN 11:**

Thứ Hai ngày 13 tháng 11 năm 2024

*Sinh hoạt dưới cờ***SHDC: CHÀO MỪNG NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM 20-11***Toán***BÀI 26: CHIA SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ CHO SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ  
(Tiết 1- T/ 75)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Thực hiện được phép chia số có hai chữ số cho số có một chữ số trong trường hợp: chia hết

- Tìm được các thành phần chưa biết của một phép tính như số bị chia, thừa số

**\* Góp phần hình thành phát triển cho HS các năng lực và phẩm chất:**

- **Năng lực:** Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực giao tiếp và hợp tác.

- **Phẩm chất:** nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Bảng phụ

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<b>1. Khởi động:</b>	
<p>- GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.</p> $\begin{array}{r} 23 \overline{) 5} \\ \underline{\phantom{0}} \\ 20 \\ \underline{\phantom{00}} \\ 3 \end{array} \quad \begin{array}{r} 43 \overline{) 7} \\ \underline{\phantom{0}} \\ 42 \\ \underline{\phantom{00}} \\ 1 \end{array}$ <p>+ Câu 1: Tính</p>	<p>- HS tham gia trò chơi</p> $\begin{array}{r} 23 \overline{) 5} \\ \underline{\phantom{0}} \\ 20 \\ \underline{\phantom{00}} \\ 3 \end{array} \quad \begin{array}{r} 43 \overline{) 7} \\ \underline{\phantom{0}} \\ 42 \\ \underline{\phantom{00}} \\ 1 \end{array}$
<p>- GV nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới</p>	
<b>2. Hình thành kiến thức mới</b>	
<p>- GV đưa bài toán: Chia đều 8 quả cà chua vào 2 rổ</p> <p>- GV đặt bài toán mới bằng cách có thêm 4 túi cà chua</p> <p>- Từ đó, GV nêu bài toán: Chia đều 48 quả cà chua vào 2 khay. Hỏi mỗi khay có bao nhiêu quả cà chua?</p> <p>- GV mô tả 48 quả cà chua bao gồm 4 túi chứa 10 quả và 8 quả cà chua</p> <p>- GV hướng dẫn HS đặt tính và tính như SGK</p>	<p>- HS nêu</p> <p>- HS biết cách thực hiện phép tính <math>8:2=4</math> để đặt vào mỗi rổ 4 quả cà chua</p> <p>- HS biết cách thực hiện phép tính <math>4:2=2</math> để đặt vào mỗi rổ 2 túi cà chua</p> <p>- HS theo dõi</p> <p>- HS thực hành chia</p> <p>- HS theo dõi</p>

$\begin{array}{r} 48 \overline{) 2} \\ 4 \overline{) 24} \\ 08 \\ \underline{8} \\ 0 \end{array}$ <p>- 4 chia 2 được 2, viết 2 2 nhân 2 bằng 4; 4 trừ 4 bằng 0 - Hạ 8; 8 chia 2 được 4, viết 4 4 nhân 2 bằng 8; 8 trừ 8 bằng 0</p> <p>- Yêu cầu nêu lại cách chia - GV tổng kết <math>48: 2 = 24</math></p> <p><b>Hoạt động:</b> <b>Bài 1: ( làm việc cá nhân) Tính</b> - GV hướng dẫn mẫu phép tính <math>36 : 3</math></p> $\begin{array}{r} 36 \overline{) 3} \\ 3 \overline{) 12} \\ 06 \\ \underline{6} \\ 0 \end{array}$ <p><math>36:3=12</math></p> <p>- Yêu cầu HS làm việc cá nhân thực hiện các phép tính chia dọc và ghi lại được kết quả chia - GV Nhận xét, tuyên dương.</p> <p><b>Bài 2: (Làm việc cá nhân) Tính nhẩm ( theo mẫu)</b> - GV hướng dẫn bài mẫu: thực hiện các phép tính với số có một chữ số trước, sau đó hỏi theo đơn vị chục: “9 chục chia 3 thì được bao nhiêu?” - Yêu cầu HS làm việc cá nhân vào vở - Yêu cầu HS nêu kết quả - GV nhận xét, tuyên dương.</p> <p><b>Bài 3: (Làm việc nhóm 2) Tìm thừa số?</b> - GV hướng dẫn: nhắc lại mối liên hệ giữa phép nhân và phép chia đã học trong các bảng nhân, bảng chia; hướng dẫn cách tìm thừa số chưa biết bằng cách: “lấy tích chia cho thừa số đã biết” - GV chia nhóm 2, các nhóm làm việc vào phiếu học tập nhóm. - Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.</p>	<p>- HS nêu - HS theo dõi</p> <p>- HS theo dõi - HS làm bài</p> $\begin{array}{r} 86 \overline{) 2} \\ 8 \overline{) 43} \\ 06 \\ \underline{6} \\ 0 \end{array}$ <p><math>86:2=43</math></p> $\begin{array}{r} 48 \overline{) 4} \\ 4 \overline{) 12} \\ 08 \\ \underline{8} \\ 0 \end{array}$ <p><math>48:4= 12</math></p> $\begin{array}{r} 77 \overline{) 7} \\ 7 \overline{) 11} \\ 07 \\ \underline{7} \\ 0 \end{array}$ <p><math>77: 7 = 11</math></p> <p>- HS nêu lại cách thực hiện phép tính - HS làm bài vào</p> <p>- HS làm bài vào phiếu học tập - HS nêu kết quả - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.</p>
---	---

- GV nhận xét, tuyên dương.	
<b>3. Vận dụng.</b>	
- GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa dân chủ. - Sau bài học để học sinh thực hiện được phép chia số có hai chữ số cho số có một chữ số dạng chia hết - Qua bài học em biết được điều gì? - Qua bài học này em có mong muốn gì? - Nhận xét, tuyên dương.	- HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....

.....

*Tiếng Việt***BÀI 19: ĐỌC: KHI CẢ NHÀ BÉ TÍ****NÓI VÀ NGHE: NHỮNG NGƯỜI YÊU THƯƠNG****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Học sinh đọc đúng và rõ ràng bài thơ “Khi cả nhà bé tí”, biết nghỉ hơi ở chỗ ngắt nhịp thơ và giữa các dòng thơ.
- Bước đầu biết thể hiện cảm xúc qua giọng đọc.
- Nhận biết được tình cảm, suy nghĩ ngộ nghĩnh của bạn nhỏ về ông bà, bố mẹ khi còn bé.
- Hiểu được tình cảm của bạn nhỏ với người thân trong gia đình thông qua từ ngữ, hình ảnh miêu tả cử chỉ, hành động, lời nói, suy nghĩ của nhân vật.
- Kể về những việc em thích làm cùng với người thân.
- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**\* Góp phần hình thành và phát triển cho HS các năng lực và phẩm chất:**

- **Năng lực:** Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực giao tiếp và hợp tác. Phát triển năng lực ngôn ngữ.
- **Phẩm chất:** nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Tranh minh họa bài học

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

<b>Hoạt động của giáo viên</b>	<b>Hoạt động của học sinh</b>
<b>1. Khởi động.</b>	
- GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học. + Câu 1: Đọc đoạn 1 và trả lời câu hỏi - Hai chị em đã viết gì trong tấm thiệp tặng bố?	- HS tham gia trò chơi  + Trả lời: Hai chị em đã viết những điều về bố: “tính rất hiền, nói rất to, ngủ rất nhanh, ghét nói dối, nấu ăn không ngon, yêu mẹ”.

<p>+ Câu 2: Đọc đoạn 2 và trả lời câu hỏi Vì sao bố rất vui khi nhận quà mà người chị lại rơm rớm nước mắt?</p> <p>- GV nhận xét, tuyên dương.</p> <p>- GV dẫn dắt vào bài mới</p>	<p>+ Trả lời: Vì hai chị em quên không xóa dòng “Bố nấu ăn không ngon” trong tấm thiệp.</p> <p>- HS lắng nghe.</p>
<b>2. Đọc văn bản.</b>	
<p>- GV đọc mẫu: Đọc diễn cảm, nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm.</p> <p>- GV hướng dẫn đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ hơi ở chỗ ngắt nhịp thơ và giữa các dòng thơ. Chú ý thể hiện cảm xúc qua giọng đọc.</p> <p>- Bài thơ gồm mấy khổ thơ?</p> <p>- GV chia đoạn: Bài gồm 5 khổ thơ, mỗi đoạn là 1 khổ thơ.</p> <p>- GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn.</p> <p>* Luyện đọc nối tiếp khổ kết hợp luyện đọc từ khó: <i>dọn dẹp, uống trà buổi sáng, ...</i></p> <p>* Luyện đọc nối tiếp khổ theo nhóm 4 kết hợp luyện đọc câu dài:</p> <p style="padding-left: 20px;"><i>Khi con/ còn bé tí/ Chẳng đọc sách,/ chơi cờ/ Chẳng dọn dẹp,/ chữa đồ/ Cả ngày / con đùa nghịch.//</i></p> <p>* Luyện đọc nối tiếp khổ kết hợp giải nghĩa từ:</p> <p>-Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm 2.</p> <p>- GV nhận xét các nhóm.</p> <p>- Thi đọc giữa các nhóm</p> <p>- HS đọc toàn bài</p> <p><b>3. Trả lời câu hỏi.</b></p> <p>- GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt 4 câu hỏi trong sgk. GV nhận xét, tuyên dương.</p> <p>- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.</p> <p>+ Câu 1: Bạn nhỏ đã hỏi về những ai?</p> <p>+ Câu 2: Bạn nhỏ thắc mắc điều gì?</p> <p>a. Bạn ấy thế nào khi còn bé?</p> <p>b. Mọi người như thế nào khi còn bé?</p> <p>c. Mọi người khi còn bé có giống bạn ấy không?</p>	<p>- Hs lắng nghe.</p> <p>- HS lắng nghe cách đọc.</p> <p>- HS quan sát</p> <p>-5 khổ thơ</p> <p>- HS đọc nối tiếp theo đoạn.</p> <p>- HS đọc từ khó.</p> <p>- 2-3 HS đọc câu dài.</p> <p>- HS luyện đọc theo nhóm 4.</p> <p>- HS trả lời lần lượt các câu hỏi:</p> <p>+ Bạn nhỏ hỏi về bà, ông, bố, mẹ.</p> <p>+ Phương án b.</p>

+ Câu 3: Hình ảnh của mỗi người trong gia đình hiện ra như thế nào trong suy nghĩ của bạn nhỏ?

+ Câu 4: Em thích hình ảnh của ai nhất?

- Bài đọc cho em biết điều gì?  
 - GV chốt: *Bài thơ cho biết được tình cảm của bạn nhỏ với người thân trong gia đình thông qua từ ngữ, hình ảnh miêu tả cử chỉ, hành động, lời nói, suy nghĩ của nhân vật*

**\* Liên hệ:**

- Mỗi người trong gia đình thường có những đặc điểm, tính nết và công việc khác nhau nhưng mọi người đều tập chung làm việc, xây dựng cuộc sống gia đình mình hạnh phúc.

+ HS tự nêu theo suy nghĩ của mình. (Ví dụ:

- Bà: Từ dáng hơi còng và việc chăm quét dọn nhà của bà hiện tại, trong suy nghĩ bạn nhỏ không biết ngày xưa bà có nghịch không, dáng có còng, có quét nhà dọn dẹp không?.

- Ông: Từ dáng vẻ nghiêm nghị, chau mặt chơi cờ, uống trà buổi sáng của ông hiện tại, bạn nhỏ suy nghĩ và thắc mắc, khi còn bé tí ông có như vậy không?.

- Bố: Từ những sở thích của bố bây giờ, như lái ô tô, sửa đồ, xem bóng đá, bạn nhỏ liên tưởng và thắc mắc, không biết khi còn bé tí bố có thích làm những việc như vậy không?.

- Mẹ: Cũng từ những việc làm yêu thích của mẹ hiện nay (cắm hoa, đi chợ, đọc sách), trong suy nghĩ của mình, bạn nhỏ thắc mắc không biết khi còn bé, mẹ có thích làm những việc như vậy không?

+ HS tự nêu theo suy nghĩ của mình. (VD: Em thích nhất hình ảnh của bà. Bà của bạn nhỏ trong bài thơ rất giống bà em: dáng cũng hơi còng, bà có tuổi nhưng vẫn hay làm, luôn dọn dẹp nhà...)

- HS nêu theo hiểu biết của mình.

-2-3 HS nhắc lại

- HS lắng nghe.

-HS trả lời theo ý cá nhân

<p>- Vậy em cần làm gì để bảo vệ gia đình mình và tỏ lòng biết ơn người có công sinh thành và nuôi dưỡng mình.</p> <p><b>4. Luyện đọc thuộc lòng (làm việc cá nhân, nhóm 2).</b></p> <p>- GV hướng dẫn HS học thuộc khổ thơ các em yêu thích.</p> <p>+ HS chọn những khổ thơ mình thích.</p> <p>+ Học thuộc lòng từng khổ thơ.</p> <p>- GV cho HS chọn 3 khổ thơ mình thích và đọc một lượt.</p> <p>- GV cho HS luyện đọc theo cặp.</p> <p>- GV cho HS luyện đọc nối tiếp.</p> <p>- GV mời một số học sinh thi đọc thuộc lòng trước lớp.</p> <p>- GV nhận xét, tuyên dương.</p>	<p>- HS chọn 3 khổ thơ và đọc lần lượt.</p> <p>- HS luyện đọc theo cặp.</p> <p>- HS luyện đọc nối tiếp.</p> <p>- Một số HS thi đọc thuộc lòng trước lớp.</p>
<p><b>5. Nói và nghe: Những người yêu thương</b></p>	
<p><b>Hoạt động 1: Đóng vai, hỏi – đáp về công việc yêu thích của những người thân trong gia đình.</b></p> <p>- GV gọi HS đọc chủ đề và yêu cầu nội dung.</p> <p>- GV hướng dẫn, thực hiện mẫu (tranh 1): 2 HS lần lượt đóng vai cháu và người bạn; thực hiện hỏi – đáp.</p> <p>Mẫu:</p> <p>+ HS1: Hằng ngày, bà của bạn thích làm gì?</p> <p>+ HS2: Bà tớ rất thích đọc báo. Bà thường đọc báo Sức khỏe và Đời sống.</p> <p>- GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 2 tương tự với các bức tranh còn lại: <i>Đóng vai, hỏi – đáp về công việc yêu thích của những người thân trong gia đình.</i></p> <p>- Gọi HS trình bày trước lớp.</p> <p>- GV nhận xét, tuyên dương.</p> <p><b>Hoạt động 2: Kể về những việc em thích làm cùng người thân.</b></p> <p>- GV gọi HS đọc yêu cầu trước lớp.</p>	<p>- 1 HS đọc chủ đề: Mùa hè của em + Yêu cầu: <i>Đóng vai, hỏi – đáp về công việc yêu thích của những người thân trong gia đình.</i></p> <p>- 2 HS thực hiện theo hướng dẫn của GV. Sau đó đổi vai HS khác trình bày.</p> <p>- HS sinh hoạt nhóm và thực hiện đóng vai, hỏi – đáp về công việc yêu thích của những người thân trong gia đình.</p> <p>- HS thực hiện.</p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hướng dẫn HS dựa vào bài tập 1, kể theo gợi ý:</li> <li>+ Việc em thích làm cùng người thân là việc gì?</li> <li>+ Em làm việc đó với ai? Thường làm lúc nào/khi nào?</li> <li>+ Việc đó diễn ra như thế nào?</li> <li>+ Nêu suy nghĩ của em khi được làm việc cùng người thân.</li> <li>- GV cho HS làm việc nhóm 2: Các nhóm đọc thầm gợi ý và suy nghĩ về những việc mình thích làm cùng người thân.</li> <li>- Mời một số HS trình bày.</li> <li>- GV nhận xét, tuyên dương.</li> <li>* <b>Liên hệ:</b> <i>Em cảm thấy thế nào khi làm những công việc đó cùng người thân?</i></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 HS đọc yêu cầu: <i>Kể về những việc em thích làm cùng người thân.</i></li> <li>- HS thực hiện theo hướng dẫn của GV.</li> <li>- HS sinh hoạt nhóm và thực hiện nói về những công việc thích làm cùng người thân.</li> <li>- HS thực hiện kể trước lớp.</li> <li>- HS nêu</li> </ul>
<b>6. Vận dụng.</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV trao đổi những về những hoạt động HS yêu thích trong bài</li> <li>- Qua bài học em biết được điều gì?</li> <li>- Qua bài học này em có mong muốn gì?</li> <li>- GV giao nhiệm vụ HS về nhà đọc bài thơ “Khi cả nhà bé tí” cho người thân nghe và hỏi về những công việc yêu thích của người thân khi còn bé.</li> <li>- Nhận xét, đánh giá tiết dạy.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS trả lời theo ý thích của mình.</li> <li>- HS lắng nghe, về nhà thực hiện.</li> </ul>

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....

.....

*Thứ Ba, ngày 19 tháng 11 năm 2024*

*Tiếng Việt*

**Bài 17: Tiết 3: Nghe – Viết: KHI CẢ NHÀ BÉ TÍ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Viết đúng chính tả 3 khổ thơ cuối trong bài “Khi cả nhà bé tí” (theo hình thức nghe – viết) trong khoảng 15 phút.

- Viết đúng từ ngữ chứa vần *iu/ưu* hoặc *iên/iêng*.

\* **Góp phần hình thành và phát triển cho HS các năng lực và phẩm chất:**

- **Năng lực:** Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực giao tiếp và hợp tác. Phát triển năng lực ngôn ngữ.

- **Phẩm chất:** nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm

## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Bảng nhóm- PHT

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<b>1. Khởi động.</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học: Thi đọc bài thơ “Khi cả nhà bé tí”. Bạn nào đọc đúng, diễn cảm hơn thì giành chiến thắng.</li> <li>- GV nhận xét, tuyên dương.</li> <li>- GV dẫn dắt vào bài mới</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS tham gia trò chơi</li> <li>- HS lắng nghe.</li> </ul>
<b>2. Viết</b>	
<p><b>2.1. Hoạt động 1: Nghe – Viết. (Làm việc cá nhân)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV giới thiệu nội dung: <i>Bài thơ cho biết được tình cảm của bạn nhỏ với người thân trong gia đình thông qua từ ngữ, hình ảnh miêu tả cử chỉ, hành động, lời nói, suy nghĩ của nhân vật.</i></li> <li>- GV đọc toàn bài thơ.</li> <li>- Mời 5 HS đọc nối tiếp bài thơ.</li> <li>- GV hướng dẫn cách viết bài thơ:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Viết theo khổ thơ 4 chữ như trong SGK</li> <li>+ Viết hoa tên bài và các chữ đầu dòng.</li> <li>+ Chú ý các dấu chấm và dấu chấm hỏi cuối câu.</li> <li>+ Cách viết một số từ dễ nhầm lẫn: dọn dẹp, uống trà buổi sáng,...</li> </ul> </li> <li>- GV đọc tên bài, đọc từng dòng thơ cho HS viết.</li> <li>- GV đọc lại bài thơ cho HS soát lỗi.</li> <li>- GV cho HS đổi vở dò bài cho nhau.</li> <li>- GV nhận xét chung.</li> </ul> <p><b>2.2. Hoạt động 2: Làm bài tập a hoặc b.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV chọn bài tập a hoặc b.</li> <li><b>a. Chọn từ ngữ trong ngoặc đơn thay cho ô vuông.</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV mời HS nêu yêu cầu.</li> <li>- Giao nhiệm vụ cho các nhóm: Cùng nhau đọc câu và các từ trong ngoặc đơn, chọn từ ngữ thích hợp thay cho ô vuông.</li> </ul> </li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- 5 HS đọc nối tiếp nhau.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- HS viết bài.</li> <li>- HS nghe, dò bài.</li> <li>- HS đổi vở dò bài cho nhau.</li> <li>- 1 HS đọc yêu cầu bài.</li> <li>- Các nhóm sinh hoạt và làm việc theo yêu cầu.</li> <li>- Kết quả: + <i>lưu – trữu.</i> + <i>địu</i> + <i>lúu</i></li> </ul>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong vườn, cây <b>l</b> (liu/ lựu) sai <b>l</b> (trầu/ trầu) quả.</li> <li>- Mẹ <b>l</b> (dịu/ dịu) bế lên nung.</li> <li>- Đàn chim sả xuống cây bằng lẳng, hót <b>l</b> (liu/ lựu) lo.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mời đại diện nhóm trình bày.</li> <li>- GV nhận xét, tuyên dương, bổ sung.</li> </ul> <p><b>b. Chọn tiếng trong bông hoa thay cho mỗi ô vuông.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV mời HS nêu yêu cầu.</li> <li>- Giao nhiệm vụ cho các nhóm: Cùng nhau đọc câu và các từ trong bông hoa, chọn từ ngữ thích hợp thay cho ô vuông.</li> <li>- Mời đại diện nhóm trình bày.</li> <li>- GV nhận xét, tuyên dương, bổ sung.</li> </ul> <p><b>2.3. Hoạt động 3: Viết vào vở 1-2 câu đã hoàn thành ở bài tập 2. (Làm việc cá nhân)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV mời HS nêu yêu cầu.</li> <li>- Giao nhiệm vụ cho HS: Chọn và viết vào vở 1-2 câu đã hoàn thành ở bài tập 2.</li> <li>- GV cho HS đổi chéo vở kiểm tra bài làm của nhau.</li> <li>- Mời HS nhận xét bài của bạn.</li> <li>- GV nhận xét, tuyên dương.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các nhóm nhận xét.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 HS đọc yêu cầu bài.</li> <li>- Các nhóm sinh hoạt và làm việc theo yêu cầu.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết quả: + <i>biển</i> + <i>biếng</i> + <i>tiếng</i> + <i>tiến</i></li> <li>- Các nhóm nhận xét.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 HS đọc yêu cầu.</li> <li>- HS làm việc theo yêu cầu.</li> <li>- HS trình bày</li> </ul>
<p><b>3. Vận dụng.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV trao đổi những về những hoạt động HS yêu thích trong bài</li> <li>- GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi: “Đố bạn”: Tìm từ ngữ có chứa 1 trong các vần <i>iu/ru</i> hoặc <i>iên/iêng</i> (tùy theo nội dung bài học, để đưa ra yêu cầu)</li> <li>- Tổ chức cho HS tham gia chơi.</li> <li>- GV- HS dưới lớp quan sát nhận xét.</li> <li>- Nhận xét, đánh giá tiết dạy.</li> <li>- Qua bài học em biết được điều gì?</li> <li>- Qua bài học này em có mong muốn gì?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS trả lời theo ý thích của mình.</li> <li>- HS lắng nghe, thực hiện.</li> <li>- HS nghe phổ biến luật chơi.</li> <li>- 2 đội tham gia chơi.</li> <li>- HS nhận xét.</li> </ul>

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

*Âm nhạc*

GV chuyên soạn

**Toán****CHIA SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ CHO SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ ( Tiết 2- T/ 76)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Thực hiện được phép chia số có hai chữ số cho số có một chữ số trong trường hợp: chia có dư

- Tìm được các thành phần chưa biết của một phép tính như số bị chia, thừa số

- Vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến phép chia số có hai chữ số cho số có một chữ số

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy và lập luận toán học

\* **Góp phần phát triển cho HS các năng lực và phẩm chất:**

- **Năng lực:** Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực giao tiếp và hợp tác.

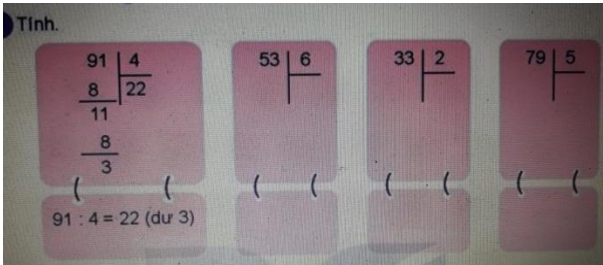
- **Phẩm chất:** nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Phiếu HT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<b>1. Khởi động:</b>	
<p>- GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.</p> $\begin{array}{r} 86 \overline{) 2} \\ \underline{\phantom{00}} \\ \phantom{00} \end{array} \quad ; \quad \begin{array}{r} 48 \overline{) 4} \\ \underline{\phantom{00}} \\ \phantom{00} \end{array}$ <p>+ Câu 1: Tính</p>	<p>- HS tham gia trò chơi</p> $\begin{array}{r} 86 \overline{) 2} \quad 48 \overline{) 4} \\ \underline{8} \quad \underline{4} \\ 06 \quad 08 \\ \underline{6} \quad \underline{8} \\ 0 \quad 0 \end{array}$ <p>- HS lắng nghe.</p>
<b>2. Hình thành kiến thức mới</b>	
<p>- Gv đưa phép tính: <math>51: 3=?</math></p> <p>- GV hướng dẫn và khuyến khích HS tìm cách chia</p> $\begin{array}{r} 51 \overline{) 3} \\ \underline{3} \quad \underline{17} \\ 21 \\ \underline{21} \\ 0 \end{array}$	<p>- HS thực hiện:</p> <p>+ 5 chia 3 được 1, viết 1 1 nhân 3 bằng 3; 5 trừ 3 bằng 2 + Hạ 1, được 21; 21 chia 3 được 7, viết 7. 7 nhân 3 bằng 21; 21 trừ 21 bằng 0</p> <p>- HS trình bày cách chia</p> <p>+ 7 chia 3 được 2 viết 2. 2 nhân 3 bằng 6; 7 trừ 6 bằng 1. + Hạ 4, được 14; 14 chia 3 được 4, viết 4.</p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS thực hiện phép tính <math>74: 3 = ?</math></li> <li>- GV nhận xét, tuyên dương</li> </ul>	<p>4 nhân 3 bằng 12; 14 trừ 12 bằng 2.</p> $74: 3 = 24 \text{ (dư 2)}$
<b>3. Luyện tập.</b>	
<p><b>Bài 1:</b> ( làm việc cá nhân) Tính</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS tính được các phép tính và ghi lại được kết quả mỗi phép tính</li> </ul>  <p><b>Bài 2: (Làm việc nhóm 2)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hướng dẫn phân tích bài toán: Bài toán cho biết gì? Bài toán hỏi gì? Nêu cách giải?</li> <li>- Yêu cầu HS trao đổi và làm bài theo nhóm</li> <li>- GV Nhận xét, tuyên dương.</li> </ul> <p><b>Bài 3: (Làm việc nhóm 4): Tìm các phép chia có số dư là 3</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV chia nhóm 4, các nhóm làm việc vào phiếu học tập nhóm: đặt tính và tính các phép tính rồi chọn phép chia có số dư là 3</li> <li>- Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.</li> <li>- GV Nhận xét, tuyên dương.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thực hành chia</li> </ul> $\begin{array}{r} 33 \overline{) 2} \\ 2 \overline{) 16} \\ \underline{13} \\ 13 \\ \underline{12} \\ 1 \end{array}$ $\begin{array}{r} 53 \overline{) 6} \\ 48 \overline{) 8} \\ 5 \end{array}$ <p><math>53:6=8 \text{ ( dư 5) ; } 33: 2= 16 \text{ (dư 1)}</math></p> $\begin{array}{r} 79 \overline{) 5} \\ 5 \overline{) 15} \\ 29 \\ \underline{25} \\ 4 \end{array}$ <p><math>79 : 5=15 \text{ (dư 4)}</math></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 2-3 HS nêu</li> <li>- HS trả lời</li> <li>- HS trả lời câu hỏi để tìm cách giải theo nhóm</li> </ul> <p style="text-align: center;">Bài giải Số trứng trong mỗi rổ là: <math>75 : 3=25 \text{ (quả)}</math> Đáp số : 25 quả trứng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS làm việc theo nhóm</li> <li>- HS trình bày kết quả</li> </ul>
<b>3. Vận dụng.</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học để học sinh biết cách đặt tính và tính với phép chia có</li> <li>- Qua bài học em biết được điều gì?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.</li> </ul>

- Qua bài học này em có mong muốn gì?
- Nhận xét, tuyên dương

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

### Hoạt động giáo dục theo chủ đề

#### BÀI 12: THẦY CÔ TRONG MẮT EM

##### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Học sinh chia sẻ được điều ấn tượng của mình về thầy cô và nhắc lại kỉ niệm với thầy cô.

\* **Góp phần phát triển cho HS các năng lực và phẩm chất:**

- **Năng lực:** Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực giao tiếp và hợp tác.

- **Phẩm chất:** nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm

##### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Tranh minh họa

- HS: Bút màu, giấy để làm bưu thiếp

##### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<b>1. Khởi động:</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV mở bài hát “Ngày đầu tiên đi học” để khởi động bài học.</li> <li>+ GV nêu câu hỏi: Bài hát gợi nhớ cho em về điều gì?</li> <li>+ GV mời ba HS chia sẻ về cảm xúc ngày đầu tới lớp</li> <li>- GV Nhận xét, tuyên dương.</li> <li>- GV dẫn dắt vào bài mới.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS hát và vận động</li> <li>-HS trả lời: Gợi nhớ lại cảm xúc ngày đầu tới lớp, gặp bạn bè, thầy cô, tạo không khí thoải mái cho HS trước khi vào học.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> </ul>
<b>2. Hình thành kiến thức mới</b>	
<p>* <b>Hoạt động 1: Chia sẻ ấn tượng của em về thầy cô. (làm việc cá nhân)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu học sinh nhắm mắt lại và tưởng tượng về hình ảnh một thầy hoặc cô của mình và chia sẻ với bạn ngồi cạnh:</li> <li>+ Trong tưởng tượng của em, lúc này thầy/ cô đang mặc quần áo màu gì?</li> <li>+ Thầy/ cô đang dạy học hay đang chấm bài?</li> <li>+ Thầy/ cô đang mỉm cười hay đang nghiêm nghị?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh đọc yêu cầu bài và chia sẻ trước lớp.</li> </ul>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đề nghị HS chia sẻ với nhau nhưng điều mình nhớ được và ấn tượng của mình về thầy cô.</li> <li>- Chia sẻ những nét riêng của mình trước lớp.</li> <li>- GV mời các HS khác nhận xét.</li> <li>- GV nhận xét chung, tuyên dương.</li> <li>- GV chốt ý : Thầy cô trong mắt em là những hình ảnh thân thương hiện lên trong trí nhớ, trí tưởng tượng của em.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nhận xét ý kiến của bạn.</li> <li>- Lắng nghe rút kinh nghiệm.</li> <li>- 1 HS nêu lại nội dung</li> </ul>
<b>3. Luyện tập:</b>	
<p><b>Hoạt động 2. Chia sẻ kỉ niệm về thầy cô(Làm việc nhóm 2)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nêu yêu cầu học sinh thảo luận nhóm 2:</li> <li>- GV cho HS ngồi theo nhóm và lần lượt mời từng thành viên chia sẻ với bạn cùng nhóm về một kỉ niệm của mình với một thầy hoặc cô mà mình yêu quý, bắt đầu bằng câu: “Tớ nhớ nhất là...” hoặc “Tớ không thể quên được....</li> <li>- GV mời các nhóm khác nhận xét.</li> </ul> <p>Những sự việc xảy ra giữa thầy cô và HS khiến em không quên được, luôn nhớ về thầy cô với sự kính trọng, yêu thương, biết ơn đó là kỉ niệm đẹp trong kí ức của em.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nhận xét chung, tuyên dương.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh chia nhóm 2, đọc yêu cầu bài và tiến hành thảo luận.</li> <li>- Đại diện các nhóm giới thiệu về nét riêng của nhóm qua sản phẩm.</li> <li>- Các nhóm nhận xét.</li> <li>- Lắng nghe, rút kinh nghiệm.</li> <li>- 1 HS nêu lại nội dung</li> </ul>
<b>4. Vận dụng.</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà cùng với người thân:</li> <li>+Làm một tấm bưu thiếp để gửi tặng thầy cô nhân ngày Nhà giáo Việt Nam 20 – 11.</li> <li>- Nhận xét</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng.</li> <li>- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm</li> </ul>

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:****BUỔI CHIỀU:****Tiếng Anh***GV chuyên soạn***Tự nhiên và Xã hội**

**Bài 9: HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP (T2)**  
**GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG: CD2. HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT Ở QUÊ HƯƠNG**  
**EM (tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Trình bày được ích lợi của hoạt động sản xuất nông nghiệp ở địa phương.
- Giới thiệu được một số các sản phẩm nông nghiệp của địa phương dựa trên các thông tin, tranh ảnh, vật thật,... sưu tầm được.
- Nêu được một số HĐ sản xuất ở quê hương Hưng Yên

**\* Góp phần phát triển cho HS các năng lực và phẩm chất:**

- **Năng lực:** Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực giao tiếp và hợp tác.
- **Phẩm chất:** nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Tranh minh họa

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<b>1. Khởi động:</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV khởi động bài học thông qua trả lời câu hỏi:</li> <li>+ GV nêu câu hỏi: Hãy kể tên các loại lương thực, thực phẩm mà gia đình em thường sử dụng?</li> <li>- GV nhận xét, tuyên dương.</li> <li>- GV dẫn dắt vào bài mới</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lắng nghe câu hỏi.</li> <li>+ HS Trả lời: các loại lương thực, thực phẩm mà gia đình em thường sử dụng: lúa, ngô, khoai, sắn, ...; các loại thịt bò, lợn, dê, trâu, ...; gà, vịt, ngan, ngỗng, chim bồ câu, chim cút, ...; nuôi thả cá, tôm; ...)</li> <li>- HS lắng nghe.</li> </ul>
<b>2. Hình thành kiến thức mới:</b>	
<p><b>Hoạt động 1. Tìm hiểu về lợi ích của hoạt động sản xuất nông nghiệp. (làm việc nhóm)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV chia sẻ các bức tranh từ 9 đến 12 và nêu câu hỏi. Sau đó mời học sinh quan sát, làm việc nhóm 4 và mời đại diện một số nhóm trình bày kết quả.</li> <li>+ Nêu một số lợi ích của sản phẩm nông nghiệp? <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV mời đại diện một số nhóm trình bày kết quả.</li> </ul> </li> <li>- GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung.</li> <li>- GV nhận xét chung, tuyên dương.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số học sinh trình bày.</li> <li>Hoạt động sản xuất nông nghiệp làm ra các sản phẩm như: thức ăn, đồ uống, trang trí nhà cửa, thuốc,..., sản xuất thủ công, công nghiệp), đem bán hoặc xuất khẩu thu lại lợi ích kinh tế, ...</li> <li>- HS nhận xét ý kiến của nhóm bạn.</li> <li>- Lắng nghe rút kinh nghiệm.</li> <li>- Học sinh lắng nghe.</li> </ul>

- GV chốt HĐ1 và mời HS đọc lại: *Hoạt động sản xuất nông nghiệp làm ra các sản phẩm để phục vụ cuộc sống con người (thức ăn, đồ uống, trang trí nhà cửa, thuốc,...), làm nguyên liệu cho các ngành sản xuất khác (sản xuất thủ công, công nghiệp), đem bán hoặc xuất khẩu thu lại lợi ích kinh tế, ...*

### Hoạt động 2. Ích lợi của một số sản phẩm nông nghiệp ở địa phương. (làm việc cặp đôi)

- GV cho HS đọc thông tin trong đoạn hội thoại và nêu câu hỏi. Sau đó mời học sinh quan sát, làm việc cặp đôi và mời đại diện một số nhóm trình bày kết quả.

+ Hai bạn trong hình đang trao đổi về lợi ích của hoạt động sản xuất nông nghiệp nào?

+ Hoạt động sản xuất nông nghiệp đó có ích lợi gì?

2. Thảo luận về ích lợi của hoạt động sản xuất nông nghiệp ở địa phương em.



- GV mời đại diện một số nhóm trình bày kết quả.  
- GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung.  
- GV nhận xét chung, tuyên dương.  
- GV chốt HĐ2 và mời HS đọc lại: *Vai trò và tầm quan trọng của hoạt động sản xuất nông nghiệp: cung cấp lương thực, thực phẩm, trang trí nhà cửa,...; cung cấp cho các hoạt động sản xuất khác (chế biến); buôn bán và mang lại các lợi ích kinh tế,... Bên cạnh đó trồng rừng, trồng cây giúp bảo vệ môi trường, chống xói mòn đất, ngăn mưa lũ,...*

### 3. GDDP:CD2: HDSX ở quê hương em

### 4. Thực hành - Vận dụng:

**Hoạt động 3. Tên hoạt động sản xuất nông nghiệp, sản phẩm và ích lợi của hoạt động sản xuất nông nghiệp đó (Làm việc cặp đôi)**

- Học sinh đọc yêu cầu bài, trao đổi cặp đôi

- Đại diện các nhóm trình bày:

+ Hai bạn trong hình đang trao đổi về lợi ích của hoạt động sản xuất lúa gạo.

+ Hoạt động sản xuất nông nghiệp đó có ích lợi cung cấp lương thực, thực phẩm, trang trí nhà cửa,...; cung cấp cho các hoạt động sản xuất khác (chế biến); buôn bán và mang lại các lợi ích kinh tế,...

- Đại diện các nhóm nhận xét.

- Lắng nghe rút kinh nghiệm.

- GV giao nhiệm vụ cho HS, sau đó yêu cầu HS làm việc cặp đôi, hoàn thiện phiếu theo gợi ý và trình bày kết quả.

Hoạt động sản xuất	Tên sản phẩm	Ích lợi
Trồng cây ăn quả	Cam, bưởi, chuối,...	- Làm thức ăn, đồ uống - Làm hàng hoá để bán

- GV mời các nhóm khác nhận xét.
- GV nhận xét chung, tuyên dương.
- Nhận xét bài học.
- Dặn dò về nhà.

- Học sinh làm cặp đôi, đọc yêu cầu bài và tiến hành thảo luận.
- Đại diện các nhóm trình bày:

- Các nhóm nhận xét.
- Lắng nghe, rút kinh nghiệm.

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

### *Giáo dục thể chất*

## **BÀI 3: ĐỘNG TÁC PHỐI HỢP, ĐỘNG TÁC NHẢY, ĐỘNG TÁC ĐIỀU HÒA (Tiết 1)**

### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Bước đầu biết lựa chọn môi trường tự nhiên có lợi trong luyện tập
- Biết quan sát tranh ảnh, động tác làm mẫu của GV để tập động tác phối hợp, động tác nhảy, động tác điều hòa của bài thể dục
- Thực hiện được động tác vươn thở, động tác tay và vận dụng được vào trong các hoạt động tập thể
- Tham gia tích cực các trò chơi vận động và bài tập phát triển thể lực
- Bước đầu tự sửa sai động tác thông qua nghe, quan sát và tập luyện.
- Hoàn thành lượng vận động theo yêu cầu, phát triển thể lực
- Nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể
- Hình thành thói quen tập luyện TDTT

### **\* Góp phần hình thành và phát triển PC, NL:**


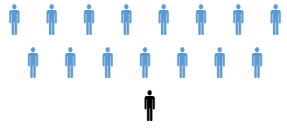
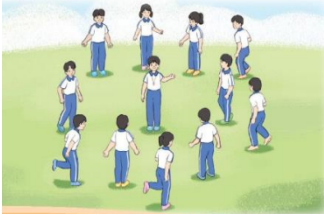

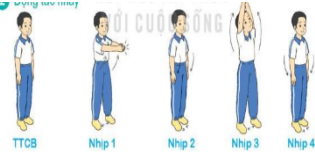
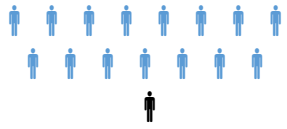


- **Năng lực:** Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.
- **Phẩm chất:** Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.


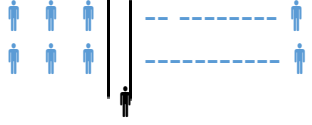
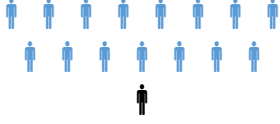
### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- **Địa điểm:** Sân trường
  - **Phương tiện:**
- + Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

Nội dung	Lượng VD		Phương pháp, tổ chức và yêu cầu	
	T. gian	S. lần	Hoạt động GV	Hoạt động HS

<p><b>I. HĐ mở đầu:</b> Nhận lớp</p> <p>Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...</li> <li>- Trò chơi “Sẵn sàng chờ lệnh”</li> </ul> 	5 -7'	2x8N	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học</li> <li>- GV HD học sinh khởi động.</li> <li>- GV hướng dẫn chơi</li> </ul>	<p>Đội hình nhận lớp</p>  <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS khởi động theo GV.</li> <li>- HS Chơi trò chơi.</li> </ul> 
<p><b>II. HĐ hình thành kiến thức mới:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học động tác phối hợp</li> </ul>  <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học động tác nhảy</li> </ul> 	18-20'		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS quan sát tranh(nếu có)</li> <li>-GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kỹ thuật động tác.</li> <li>-Hô khẩu lệnh và thực hiện động tác mẫu</li> <li>-Cho 1 tổ lên thực hiện cách chuyển đội hình.</li> <li>-GV cùng HS nhận xét, đánh giá tuyên dương</li> </ul>	<p>- Đội hình HS quan sát</p>  <p>HS quan sát GV làm mẫu</p> <p>HS tiếp tục quan sát</p>
<p><b>III.HĐ Luyện tập:</b></p> <p>Tập đồng loạt</p> <p>Tập theo tổ nhóm</p>	3-5'	4 lần  3 lần	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hô - HS tập theo GV.</li> <li>- Gv quan sát, sửa sai cho HS.</li> <li>- Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.</li> </ul>	<p>- Đội hình tập luyện đồng loạt.</p>  <p>ĐH tập luyện theo tổ</p> 

<p>Thi đua giữa các tổ</p> <p>-Trò chơi “Chuyển đồ vật”</p>  <p>- Bài tập PT thể lực: <b>IV. HĐ vận dụng</b></p> <p>- Thả lỏng cơ toàn thân.</p> <p>- Nhận xét, đánh giá chung của buổi học. Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà, xuống lớp.</p>	<p>1 lần</p> <p>4- 5'</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục quan sát, nhắc nhở và sửa sai cho HS</li> <li>- GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.</li> <li>- GV và HS nhận xét đánh giá tuyên dương.</li> <li>- GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi, tổ chức chơi trò chơi cho HS.</li> <li>- Nhận xét tuyên dương và xử phạt người phạm luật</li> <li>- Cho HS chạy XP cao 20m</li> <li>- Yêu cầu HS quan sát tranh trong sách trả lời câu hỏi?</li> <li>- GV hướng dẫn</li> <li>- Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs.</li> <li>- VN ôn lại bài và chuẩn bị bài sau.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Từng tổ lên thi đua</li> <li>- trình diễn</li> <li>- Chơi theo đội hình hàng dọc</li>  <li>HS tham gia chơi tích cực.</li> <li>-HS chạy kết hợp đi lại hít thở</li> <li>- HS trả lời</li> <li>- HS thực hiện thả lỏng</li> <li>- ĐH kết thúc</li>  </ul>
--	---------------------------	--	--

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY :

.....

.....

#### *Đạo đức*

### EM YÊU TỔ QUỐC VIỆT NAM (TIẾT 3)

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS đưa ra được cách ứng xử phù hợp trong việc thể hiện tình yêu Tổ quốc.
- Bày tỏ được quan điểm của bản thân về tình yêu quê hương, đất nước.
- Suu tầm được một số tranh ảnh, viết đoạn văn ngắn, làm thơ, ... về các chú bộ đội đang bảo vệ biên giới, hải đảo.

- Thực hiện được hành vi, việc làm thể hiện tình yêu Tổ quốc Việt Nam; nghiêm trang khi chào cờ và hát Quốc ca; yêu quý, bảo vệ thiên nhiên, trân trọng và tự hào về truyền thống lịch sử, văn hóa của đất nước.

- Xác định được trách nhiệm của mình để thể hiện tình yêu Tổ quốc.

**\* Góp phần hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất:**

- **Năng lực:** Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Lựa chọn được những bức ảnh đẹp để giới thiệu và sáng tạo trong viết đoạn văn ngắn, làm thơ, ... về các chú bộ đội đang bảo vệ biên giới, hải đảo. Năng lực giao tiếp và hợp tác.

- **Phẩm chất:** Phẩm chất yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm,...

## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Video, tranh ảnh minh họa

- HS: Bài văn, thơ về các chú bộ đội đang ở biên đảo.

## III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<b>1. Khởi động:</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV mở bài hát “Quê hương tươi đẹp” để khởi động bài học.</li> <li>+ Gọi HS chia sẻ về nội dung bài hát.</li> <li>- GV Nhận xét, tuyên dương.</li> <li>- GV dẫn dắt vào bài mới</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lắng nghe, hát và biểu diễn theo.</li> <li>- HS Chia sẻ với GV về nội dung bài hát.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> </ul>
<b>2. Luyện tập:</b>	
<p><b>Hoạt động 1: Xử lý tình huống</b> <b>(Làm việc nhóm 4)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV mời HS nêu yêu cầu.</li> <li>- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 để đưa cách ứng xử của mình trong các tình huống sau:</li> <li>+ Nam rủ Lan cùng tham gia dọn vệ sinh khu phố vào sáng Chủ nhật. Lan sợ nắng nên từ chối.</li> <li>Nếu là Nam, em sẽ làm gì?</li> <li>+ Trong buổi giao lưu với các nghệ sĩ đờn ca tài tử do trường tổ chức, Minh đã</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 HS nêu yêu cầu.</li> <li>- Các nhóm tiến hành thảo luận để đưa ra cách ứng xử phù hợp cho 2 tình huống.</li> <li>- Đại diện các nhóm báo cáo kết quả thảo luận:</li> <li>TH1: Nếu là Nam, em sẽ nói để Lan hiểu rằng việc làm cho khu phố sạch hơn là nhiệm vụ chung của mọi người, đây cũng là việc làm thể hiện tình yêu</li> </ul>

<p>không tập trung tham gia mà còn rủ Đức đọc truyện.</p> <p>Nếu là Đức, em sẽ làm gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức báo cáo trước lớp.</li> <li>- GV tổ chức nhận xét, bổ sung.</li> <li>- GV nhận xét, tuyên dương.</li> </ul>	<p>quê hương chúng ta nên làm. Bạn có thể mặc áo chống nắng để tránh nắng.</p> <p>TH2: Nếu là Đức, em sẽ nhắc nhở bạn cần tôn trọng các nghệ sĩ và môn nghệ thuật truyền thống của dân tộc, hãy tập trung lắng nghe.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các nhóm cử đại diện tham gia thi theo thứ tự bốc thăm</li> <li>- Lớp thảo luận.</li> </ul>
<p><b>Hoạt động 2: Bày tỏ ý kiến. (Cả lớp)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV mời HS nêu yêu cầu.</li> <li>- GV yêu cầu HS bày tỏ ý kiến của bản thân về các nội dung sau:</li> </ul> <p>a, Nghiêm trang khi chào cờ thể hiện tình yêu Tổ quốc.</p> <p>b, Giữ gìn vẻ đẹp quê hương là trách nhiệm của mỗi chúng ta.</p> <p>c, Trò chơi dân gian không hấp dẫn.</p> <p>d, Yêu nước là một truyền thống quý báu của dân tộc ta.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV mời các nhóm khác nhận xét.</li> <li>- GV nhận xét tuyên dương.</li> </ul> <p><b>Hoạt động 3: Nêu những hiểu biết của em về các địa danh. (N4)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV mời HS nêu yêu cầu.</li> <li>- Cho HS thảo luận nhóm 4 để nêu những hiểu biết của mình về các địa danh sau:</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức báo cáo qua TC <b>Phóng viên nhí</b></li> <li>- GV nhận xét, tuyên dương.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 HS nêu yêu cầu.</li> <li>- HS đưa ý kiến trước lớp:</li> </ul> <p>+ Đồng tình với ý kiến a, b, c vì đều thể hiện sự trân trọng, tự hào về truyền thống lịch sử, văn hóa của đất nước ta và tình yêu Tổ quốc.</p> <p>+ Không đồng tình với ý kiến c vì trò chơi dân gian là trò chơi truyền thống của dân tộc, mang một nét đẹp văn hóa của dân tộc, đất nước.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu yêu cầu</li> <li>- Nhóm trưởng điều hành cho các bạn thảo luận.</li> </ul> <p>+ Bến Nhà Rồng: trụ sở thương cảng của Sài Gòn, nơi Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước (5/6/1911)</p> <p>+ Hồ Gươm: viên ngọc xanh duyên dáng giữa lòng Hà Nội, mang nét đẹp cổ kính với Tháp Rùa 3 tầng, đền Ngọc Sơn – Tháp Bút – Đài Nghiên. Hồ Gươm được xem như biểu tượng của Hà Nội.</p>

<p><b>Hoạt động 4: Thực hiện tư thế nghiêm khi chào cờ. (Làm việc nhóm 4)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS đọc phần hướng dẫn, thực hành:</li> <li>+ Bỏ mũ, nón xuống;</li> <li>+ Chỉnh đốn trang phục gọn gàng;</li> <li>+ Tư thế nghiêm trang, hai tay nắm hồ, mắt hướng về phái Quốc kì;</li> <li>+ Thực hiện chào cờ theo nghi thức.</li> <li>- Cho HS thực hiện động tác chào cờ.</li> <li>- GV quan sát, uốn nắn tư thế</li> <li>- GV nhận xét, tuyên dương.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Làng Sen quê Bác: Làng Kim Liên, xã Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Nơi đây nổi bật những hồ sen trắng thơm ngát, là di tích lịch sử, điểm du lịch, tham quan nổi tiếng.</li> <li>- Lớp nhận xét</li> <li>- Một số HS đọc</li> <li>- HS nghiêm trang chào cờ</li> </ul>
<p><b>3. Vận dụng.</b></p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV mời HS chia sẻ những việc em làm để thể hiện tình yêu Tổ quốc.</li> <li>- Cho HS trình bày kết quả sưu tầm tranh, hoặc viết đoạn văn ngắn, viết thơ về các chú bộ đội đang bảo vệ biên giới, hải đảo.</li> <li>- GV nhận xét, tuyên dương.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhiều HS chia sẻ trước lớp</li> <li>- Cả lớp làm việc theo yêu cầu của GV.</li> <li>- 3-5 HS trình bày bài viết</li> </ul>

**IV. ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

*Thứ Tư, ngày 20 tháng 11 năm 2024*

*Sinh hoạt tập thể: Chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11*

*Thứ Năm, ngày 21 tháng 11 năm 2024*

*Tiếng Việt*

**BÀI 20: ĐỌC: TRÒ CHUYỆN CÙNG MẸ**

**ĐỌC MỞ RỘNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đọc đúng từ ngữ, câu, đoạn và toàn bộ bài đọc “Trò chuyện cùng mẹ”.

- Đọc diễn cảm đoạn văn bộc lộ cảm xúc, đọc lời kể của các nhân vật với ngữ điệu phù hợp.

- Hiểu nội dung văn bản đọc: Câu chuyện kể về việc làm yêu thích là đọc sách và trò chuyện của ba mẹ con bạn Thư trước giờ đi ngủ. Qua đó, cảm nhận được tình cảm yêu thương, những buổi tối vui vẻ, đầm ấm của gia đình Thư.

- Đọc được bài về tình cảm của người thân trong gia đình và viết những thông tin về bài đọc vào phiếu đọc sách theo mẫu; chia sẻ về nhân vật yêu thích nhất trong bài đã đọc.

**\* Góp phần hình thành và phát triển cho HS các năng lực và phẩm chất:**

- **Năng lực:** Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực giao tiếp và hợp tác. phát triển năng lực ngôn ngữ.

- **Phẩm chất:** nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm

## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.

1. GV: Tranh minh họa

2. HS: Chuẩn bị các bài đọc mở rộng về chủ đề gia đình

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<b>1. Khởi động.</b>	
- GV tổ chức cho HS chia sẻ về một hoạt động chung của gia đình em vào buổi tối. - GV nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới	- HS tham gia chia sẻ.  - HS lắng nghe.
<b>2. Đọc văn bản.</b>	
- GV đọc mẫu - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ câu đúng, chú ý câu dài. Đọc diễn cảm các lời thoại với ngữ điệu phù hợp. Chú ý đọc nhấn vào từng chữ trong các câu: <i>Năm phút nữa thôi nhé; Chỉ là đến giờ ngủ thì phải ngủ thôi.</i> - GV chia đoạn: (3 đoạn) + Đoạn 1: Từ đầu đến <i>cứ được cộng thêm mãi.</i> + Đoạn 2: Tiếp theo cho đến <i>hai chị em cười như nắc nẻ.</i> + Đoạn 3: Còn lại. - GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn kết hợp luyện đọc từ khó: <i>rành rọt, nắc nẻ, rúc rích, ...</i> - GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn kết hợp luyện đọc câu dài: <i>Thư thì kể cho mẹ nghe chuyện được cô giáo mời đọc bài văn trước cả lớp,/ về những bài toán thử trí thông minh/ các bạn thường đổ nhau trong giờ ra chơi...</i> - GV gọi HS đọc nối tiếp trong nhóm 3 theo đoạn kết hợp giải nghĩa từ.	- HS lắng nghe  - HS đọc nối tiếp theo đoạn. - HS đọc từ khó.  - HS đọc nối tiếp theo đoạn. 2-3 HS đọc câu dài.  - HS luyện đọc theo nhóm 3. Và giải nghĩa từ.

<p>- GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm và thi đọc giữa các nhóm.</p> <p>- GV nhận xét các nhóm</p> <p>- HS đọc cả bài.</p> <p><b>3. Trả lời câu hỏi.</b></p> <p>- GV gọi HS đọc, thảo luận N4 trả lời lần lượt 4 câu hỏi trong sgk.</p> <p>+ Câu 1: Chi tiết nào cho thấy ba mẹ con Thư rất thích trò chuyện với nhau trước khi đi ngủ?</p> <p>+ Câu 2: Vì sao thời gian trò chuyện của ba mẹ con cứ được cộng thêm mãi?</p> <p>+ Câu 3: Mẹ đã kể cho chị em Thư những chuyện gì?</p> <p>+ Câu 4: Đóng vai Thư hoặc Hân nhắc lại những chuyện mình đã kể cho mẹ nghe.</p> <p>+ Câu 5: Nêu cảm nghĩ của em sau khi đọc câu chuyện?</p> <p>- Bài tập đọc cho em biết điều gì?</p> <p>- GV Chốt: <b>Câu chuyện kể về việc làm yêu thích là đọc sách và trò chuyện của ba mẹ con bạn Thư trước giờ đi ngủ. Qua đó, cảm nhận được tình cảm yêu thương, những buổi tối vui vẻ, đầm ấm của gia đình Thư.</b></p> <p><b>* Liên hệ:</b></p> <p>- Vào buổi tối gia đình em thường làm gì?</p>	<p>- Thi đọc giữa các nhóm.</p> <p>- HS thảo luận N4, báo cáo:</p> <p>- Đại diện nhóm chia sẻ:</p> <p>+ Thời gian vui nhất trong buổi tối; những câu chuyện của ba mẹ con thường nói vào nhau không dứt; Ba mẹ con rúc rích mãi không chán;...</p> <p>+ Thời gian trò chuyện của ba mẹ con cứ được cộng thêm mãi vì ba mẹ con có nhiều điều để nói với nhau, để kể cho nhau nghe, để nghe kể, ... VD: cùng bàn luận, mẹ kể, con kể, cười đùa,...</p> <p>+ Mẹ đã kể cho chị em Thư về công việc của mẹ; kể chuyện ngày mẹ còn bé vì mẹ muốn chị em Thư biết về công việc của mẹ, biết những chuyện ngày mẹ còn bé.</p> <p>+ HS đóng vai nhắc lại những chuyện Thư và Hân kể cho mẹ nghe.</p> <p>- Câu chuyện làm em thấy thật thích những cuộc trò chuyện đầm ấm của ba mẹ con Thư trước giờ đi ngủ.</p> <p>● Câu chuyện cho em hiểu thêm về tình cảm yêu thương, ấm áp của mẹ và con cũng như giữa những người thân trong gia đình.)</p> <p>- HS nêu theo hiểu biết của mình.</p> <p>-2-3 HS nhắc lại</p> <p>-HS nêu</p>
--	--

<p>- Em có hay thường xuyên tâm sự với mẹ, bố không? Hay kể những điều em hay tâm sự cùng bố mẹ?</p> <p><b>4. Luyện đọc lại.</b></p> <p>- GV đọc diễn cảm toàn bài.</p> <p>- HS đọc nối tiếp, Cả lớp đọc thầm theo.</p>	<p>- HS đọc</p>
<p><b>* Đọc mở rộng.</b></p>	
<p><b>Hoạt động 1: Tìm đọc câu chuyện, bài văn, bài thơ,... về tình cảm của người thân trong gia đình và viết phiếu đọc sách theo mẫu. (làm việc cá nhân)</b></p> <p>- GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập.</p> <p>- GV hướng dẫn HS lựa chọn đúng câu chuyện, bài văn, bài thơ,... về tình cảm của người thân trong gia đình; sau đó đọc thầm bài cá nhân.</p> <p>- GV hướng dẫn và yêu cầu HS hoàn thiện các thông tin có trong Phiếu đọc sách.</p> <div data-bbox="236 925 946 1238" style="border: 1px solid green; padding: 5px; margin: 10px 0;"> <p style="text-align: center;"><b>PHIẾU ĐỌC SÁCH</b></p> <p>- Tên bài: (...)</p> <p>- Tác giả: (...)</p> <p>- Tên cuốn sách: (...)</p> <p>Nhân vật em thích nhất (...)</p> <p>Lí do em thích nhân vật (...)</p> <p>Mức độ yêu thích: ☆ ☆ ☆ ☆ ☆</p> </div> <p>- GV quan sát, hỗ trợ HS hoàn thiện Phiếu.</p> <p><b>Hoạt động 2: Chia sẻ với bạn về nhân vật em yêu thích nhất: Nhân vật đó làm gì? Nhân vật đó có gì thú vị? Em học hỏi được điều gì ở nhân vật đó? (làm việc cá nhân, nhóm 2).</b></p> <p>- GV gọi HS nêu yêu cầu bài.</p> <p>- GV yêu cầu HS trình bày theo nhóm 4 về nhân vật mình yêu thích nhất trong văn bản đã đọc (tên nhân vật; nhân vật đó làm gì; nhân vật đó có gì thú vị; những điều học hỏi được ở nhân vật đó); chọn số ngôi sao để đánh giá mức độ yêu thích của em với văn bản đã đọc.</p> <p>- GV gọi đại diện một số nhóm chia sẻ trước lớp.</p> <p>- GV nhận xét, tuyên dương.</p>	<p>- HS nêu yêu cầu bài.</p> <p>- HS lắng nghe, suy nghĩ làm bài.</p> <p>- HS hoàn thiện Phiếu đọc sách theo mẫu.</p> <p>- HS nêu yêu cầu bài.</p> <p>- HS trình bày theo nhóm 4.</p> <p>- Đại diện một số nhóm chia sẻ Phiếu đọc sách.</p> <p>- HS lắng nghe.</p>
<p><b>5. Vận dụng.</b></p> <p>- GV trao đổi những về những hoạt động HS yêu thích trong bài</p> <p>- Qua bài học em biết được điều gì?</p>	<p>- HS trả lời theo ý thích của mình.</p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua bài học này em có mong muốn gì?</li> <li>- GV giới thiệu cho HS một số phiếu đọc sách mà GV đã chuẩn bị sẵn.</li> <li>- GV giao nhiệm vụ HS về nhà tìm đọc thêm những bài văn, bài thơ,...viết về tình cảm trong gia đình sau đó thực hiện các Phiếu đọc sách.</li> <li>- Nhận xét, đánh giá tiết dạy.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lắng nghe, về nhà thực hiện.</li> </ul>
--	---

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY :

### Toán

## CHIA SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ CHO SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ

### Tiết 3: LUYỆN TẬP (T/78)

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Thực hiện được phép chia số có hai chữ số cho số có một chữ số trong trường hợp: chia có dư
- Tìm được các thành phần chưa biết của một phép tính như số bị chia, thừa số
- Vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến phép chia số có hai chữ số cho số có một chữ số

#### \* Góp phần hình thành và phát triển cho HS các năng lực và phẩm chất:

- **Năng lực:** Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực giao tiếp và hợp tác. năng lực tư duy và lập luận toán học,...
- **Phẩm chất:** nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm

#### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Bảng nhóm

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<b>1. Khởi động:</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.</li> <li>+ Câu 1: Tính</li> </ul> $\begin{array}{r} 79 \overline{) 5} \\ \underline{\phantom{00}} \\ \phantom{00} \end{array} \quad \begin{array}{r} 33 \overline{) 2} \\ \underline{\phantom{00}} \\ \phantom{00} \end{array}$ <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nhận xét, tuyên dương.</li> <li>- GV dẫn dắt vào bài mới</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS tham gia trò chơi</li> </ul> $\begin{array}{r} 79 \overline{) 5} \\ \underline{5} \\ 29 \\ \underline{25} \\ 4 \end{array} \quad \begin{array}{r} 33 \overline{) 2} \\ \underline{2} \\ 13 \\ \underline{12} \\ 1 \end{array}$ <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lắng nghe.</li> </ul>
<b>2. Luyện tập:</b>	
<p><b>Bài 1: ( làm việc cá nhân) Tính</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS tự làm bài vào vở ( hướng dẫn lại kĩ thuật tính khi cần thiết)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thực hiện:</li> </ul>

<p>- Yêu cầu 1 số HS trình bày kết quả trên bảng, HS khác đối chiếu nhận xét</p>	$\begin{array}{r l} 77 & 2 \\ \hline 6 & 38 \\ \hline 17 & \\ \hline 16 & \\ \hline 1 & \\ \hline 51 & 2 \\ \hline 4 & 25 \\ \hline 11 & \\ \hline 10 & \\ \hline 1 & \end{array}$	$\begin{array}{r l} 97 & 4 \\ \hline 8 & 24 \\ \hline 17 & \\ \hline 16 & \\ \hline 1 & \\ \hline 98 & 7 \\ \hline 7 & 14 \\ \hline 28 & \\ \hline 28 & \\ \hline 0 & \end{array}$
<p>- Yêu cầu HS nêu lại cách thực hiện, chỉ ra phép chia hết và phép chia có dư - GV Nhận xét, tuyên dương.</p>	<p>- HS nêu lại cách chia</p>	
<p><b>Bài 2: (Làm việc nhóm 2)</b> - GV gợi ý bằng một số câu hỏi: + Trên cân có mấy con mèo? + Số ki-lô-gam ghi trên chiếc cân đó là bao nhiêu? + Mỗi con mèo có cân nặng như nhau. Vậy để biết mỗi con mèo cân nặng bao nhiêu, ta phải làm phép tính gì? - GV hỏi tương tự với các chiếc cân còn lại - Yêu cầu HS tìm số thích hợp với ô có dấu “?” để hoàn thiện câu trả lời ở dưới mỗi chiếc cân - Yêu cầu HS trao đổi và làm bài theo nhóm</p>	<p>- HS trả lời + 4 con + 12 kg + 12kg : 4</p>	
<p>- GV nhận xét, tuyên dương.</p>	<p>- HS trả lời</p>	
<p><b>Bài 3: (Làm việc cá nhân): Bài toán có lời văn</b> - GV yêu cầu HS đọc hiểu, phân tích bài toán - GV hướng dẫn bằng cách đặt câu hỏi: + xếp 29 bạn vào 14 bàn, mỗi bàn xếp 2 bạn thì còn thừa ra mấy bạn? + Như vậy phải cần thêm mấy chiếc bàn nữa? - GV hướng dẫn chi tiết và trình bày bài giải</p> <p style="text-align: center;">Bài giải</p> <p style="text-align: center;">Ta có: <math>29 : 2 = 14</math> (dư 1)</p> <p>Xếp mỗi bàn 2 bạn thì cần 14 bàn, vẫn còn thừa ra một bạn nên cần thêm 1 bàn nữa để xếp bạn đó ngồi vào, tức là cần 15 bàn cho lớp học đó.</p> <p style="text-align: center;">Đáp số : 15 bàn học</p>	<p>- Đáp án: Mỗi con mèo cân nặng 3kg; mỗi con chó cân nặng 18kg; mỗi rô-bốt cân nặng 15kg</p>	
<p><b>Bài 4: (Làm việc nhóm) Tìm số bị chia</b></p>	<p>- HS đọc hiểu</p>	
	<p>+ 1 bạn</p>	
	<p>+ thêm 1 bàn</p>	
	<p>- HS theo dõi và làm bài</p>	

<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hướng dẫn HS nhắc lại mối liên hệ giữa phép nhân và phép chia đã học trong các bảng nhân, bảng chia để hướng dẫn HS tìm số bị chia bằng cách “ Lấy thương nhân với số chia”.</li> <li>- GV chia nhóm, các nhóm thảo luận và làm bài</li> <li>- GV nhận xét, tuyên dương.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS theo dõi</li> <li>- HS làm việc theo nhóm</li> <li>- HS trình bày kết quả</li> </ul> <div style="text-align: center;"> <input type="text"/>  <input type="text"/>  <input type="text"/> </div>
---	--

### 3. Vận dụng.

<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học để củng cố kỹ thuật chia số có hai chữ số cho số có một chữ số và các bài toán liên quan.</li> <li>- Qua bài học em biết được điều gì?</li> <li>- Qua bài học này em có mong muốn gì?</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.</li> </ul>
--	---

## IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

*Tiếng Anh*  
GV chuyên soạn

## BUỔI CHIỀU:

*Tiếng Việt*

### Bài 20: Tiết 3: MỞ RỘNG VỐN TỪ VỀ NGƯỜI THÂN; DẤU HAI CHẤM

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Mở rộng vốn từ về người thân.
- Nhận biết dấu hai chấm và tác dụng của dấu hai chấm (báo hiệu phần liệt kê; báo hiệu phần giải thích).
- Cảm nhận được tình cảm gắn bó và sự sẻ chia giữa các thành viên trong gia đình, trong cuộc sống hàng ngày.

#### \* Góp phần phát triển cho HS các năng lực và phẩm chất:

- **Năng lực:** Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực giao tiếp và hợp tác. Phát triển năng lực ngôn ngữ.
- **Phẩm chất** yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm

#### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Bảng nhóm

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<b>1. Khởi động.</b>	
<p>- GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.</p> <p>+ Câu 1: Đọc đoạn 1 bài “Trò chuyện cùng mẹ” trả lời câu hỏi: Vì sao thời gian trò chuyện của ba mẹ con cứ được cộng thêm mãi?</p> <p>+ Câu 2: Đọc đoạn 2 bài “Trò chuyện cùng mẹ” trả lời câu hỏi: Mẹ đã kể cho chị em Thư những chuyện gì?</p> <p>- GV nhận xét, tuyên dương</p> <p>- GV dẫn dắt vào bài mới</p>	<p>- HS tham gia chơi:</p> <p>- 1 HS đọc bài và trả lời:</p> <p>+ Thời gian trò chuyện của ba mẹ con cứ được cộng thêm mãi vì ba mẹ con có nhiều điều để nói với nhau, để kể cho nhau nghe, để nghe kể, ... VD: cùng bàn luận, mẹ kể, con kể, cười đùa,...</p> <p>- 1 HS đọc bài và trả lời:</p> <p>+ Mẹ đã kể cho chị em Thư về công việc của mẹ; kể chuyện ngày mẹ còn bé vì mẹ muốn chị em Thư biết về công việc của mẹ, biết những chuyện ngày mẹ.</p>
<b>2. Hình thành kiến thức mới</b>	
<b>2.1. Hoạt động 1: Mở rộng vốn từ về người thân (làm việc cá nhân, nhóm)</b>	
<b>Bài 1:</b> Tìm các từ ngữ chỉ người thân trong đoạn văn dưới đây. (Làm việc nhóm 2)	
<p>GV mời cầu HS đọc yêu cầu bài 1.</p> <p>- GV hướng dẫn HS đọc đoạn văn và tìm từ chỉ người thân có trong đoạn văn.</p> <p>- Giao nhiệm vụ cho các nhóm làm việc:</p> <p>- Mời đại diện nhóm trình bày.</p> <p>- Mời các nhóm nhận xét, bổ sung.</p> <p>- GV nhận xét, chốt đáp án. (<i>Đáp án: Bà nội, bà ngoại, bà, em, chị</i>).</p>	<p>- 1 HS đọc yêu cầu bài 1</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS làm việc theo nhóm 2.</p> <p>- Đại diện nhóm trình bày:</p> <p>- Các nhóm nhận xét, bổ sung.</p> <p>- HS lắng nghe.</p>
<b>Bài 2:</b> Tìm thêm từ ngữ chỉ những người thân bên nội và bên ngoại.	
<p>- GV mời HS nêu yêu cầu bài tập 2.</p> <p>- GV hướng dẫn HS thực hiện yêu cầu bài tập: (</p> <p>+ Xếp các từ tìm được ở bài tập 1 thành 2 nhóm: từ chỉ người thân bên nội và từ chỉ người thân bên ngoại (lưu ý: có một số từ thuộc cả 2 loại).</p> <p>+ HS làm việc nhóm: Dựa vào cách xếp ở trên, tìm thêm các từ ngữ chỉ người thân bên nội và bên ngoại.</p>	<p>- 1 HS đọc yêu cầu bài tập 2.</p> <p>- HS lắng nghe, suy nghĩ.</p> <p>- HS thảo luận theo nhóm 2 và làm bảng nhóm</p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV giao nhiệm vụ cho HS suy nghĩ, thực hiện theo hướng dẫn.</li> <li>- Mời một số nhóm trình bày kết quả thảo luận.</li>   <li>- Mời HS khác nhận xét.</li> <li>- GV nhận xét, tuyên dương, bổ sung.</li> </ul> <p><b>2.2. Hoạt động 2: Nhận biết dấu hai chấm và tác dụng của dấu hai chấm.</b></p> <p><b>Bài 3: Dấu hai chấm trong câu dùng để làm gì? (làm việc nhóm)</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>a. Để báo hiệu lời nói trực tiếp</li> <li>b. Để báo hiệu phần giải thích</li> <li>c. Để báo hiệu phần liệt kê</li> </ol> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS đọc yêu cầu bài 3.</li> <li>- GV giúp HS nhớ lại công dụng của dấu hai chấm trong câu. (Đã học ở Bài 8).</li> <li>- GV giao nhiệm vụ làm việc theo nhóm 2 thực hiện yêu cầu bài tập 3.</li> <li>- GV mời các nhóm trình bày kết quả.</li> <li>- GV yêu cầu các nhóm khác nhận xét.</li> <li>- GV nhận xét, tuyên dương, chốt đáp án: <i>Dấu hai chấm trong câu có công dụng báo hiệu phần giải thích – Đáp án b.</i></li> </ul> <p><b>Bài 4: Xác định công dụng của dấu hai chấm trong mỗi câu văn dưới đây:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS đọc yêu cầu bài 4.</li> <li>- GV giao nhiệm vụ làm việc theo nhóm 4 thực hiện yêu cầu bài tập 4.</li> <li>- GV mời các nhóm trình bày kết quả.</li> <li>- GV yêu cầu các nhóm khác nhận xét.</li> <li>- GV nhận xét, tuyên dương, chốt đáp án: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Dấu hai chấm trong câu a có công dụng báo hiệu phần liệt kê.</i></li> <li>+ <i>Dấu hai chấm trong câu b có công dụng báo hiệu phần giải thích.</i></li> <li>+ <i>Dấu hai chấm trong câu b có công dụng báo hiệu phần giải thích.</i></li> </ul> </li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số HS trình bày kết quả. (Ví dụ:</li> </ul> <table border="1" data-bbox="890 259 1382 479" style="margin-left: 20px;"> <thead> <tr> <th style="text-align: center;"><i>Người thân bên nội</i></th> <th style="text-align: center;"><i>Người thân bên ngoại</i></th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Chú, thím, cô, bác, chị, em, anh,...</td> <td>Bác, dì, cậu, mợ, chị, em, anh,...</td> </tr> </tbody> </table> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nhận xét bạn.</li>   <li>- HS đọc yêu cầu bài tập 3.</li>   <li>- Các nhóm làm việc theo yêu cầu.</li>   <li>- Đại diện nhóm trình bày.</li> <li>- Các nhóm nhận xét chéo nhau.</li> <li>- Theo dõi bổ sung.</li>   <li>- HS đọc yêu cầu bài tập 4.</li> <li>- Các nhóm làm việc theo yêu cầu.</li> <li>- Đại diện nhóm trình bày.</li> <li>- Các nhóm nhận xét chéo nhau.</li> <li>- Theo dõi bổ sung</li> </ul>	<i>Người thân bên nội</i>	<i>Người thân bên ngoại</i>	Chú, thím, cô, bác, chị, em, anh,...	Bác, dì, cậu, mợ, chị, em, anh,...
<i>Người thân bên nội</i>	<i>Người thân bên ngoại</i>				
Chú, thím, cô, bác, chị, em, anh,...	Bác, dì, cậu, mợ, chị, em, anh,...				
<p><b>3. Vận dụng.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV trao đổi những về những hoạt động HS yêu thích trong bài</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS trả lời theo ý thích của mình.</li> <li>- HS lắng nghe, thực hiện.</li> </ul>				

- GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi: “Ai nhanh – Ai đúng”.
- Luật chơi: Có 2 đội chơi, mỗi đội 5 bạn. Mỗi đội lần lượt cử 1 thành viên tham gia thi với nhau tìm những từ ngữ chỉ người thân trong gia đình (Mỗi thành viên lên viết 1 từ ngữ chỉ người thân rồi về chỗ, thành viên tiếp theo trong đội lên viết). Trong thời gian 3 phút, đội nào tìm được nhiều từ ngữ và chính xác nhất thì giành chiến thắng.
- Tổ chức cho HS tham gia chơi.
- GV- HS dưới lớp quan sát nhận xét.
- Qua bài học này em có thắc mắc gì?
- Nhận xét, đánh giá tiết dạy.

- HS nghe phổ biến luật chơi.
- 2 đội tham gia chơi.
- HS nhận xét.

#### **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

*Tin học*  
*GV chuyên soạn*

#### **Tự nhiên và Xã hội**

### **HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP (Tiết 3)**

#### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nói được những việc nên làm để tiêu dùng tiết kiệm, bảo vệ môi trường và lí do vì sao phải làm những việc đó.
- Đưa ra được cách xử lí khi gặp các tình huống liên quan đến tiêu dùng tiết kiệm, bảo vệ môi trường.
- Thảo luận, lập kế hoạch thực hiện dự án.
- \* **Góp phần hình thành phát triển cho HS các năng lực và phẩm chất:**
  - **Năng lực:** Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực giao tiếp và hợp tác.
  - **Phẩm chất** yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm

#### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Tranh minh họa

#### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

<b>Hoạt động của giáo viên</b>	<b>Hoạt động của học sinh</b>
<b>1. Khởi động:</b>	
- GV tổ chức cho HS khởi động bài học thông qua một số câu hỏi sau: + Giới thiệu 1 hoạt động sản xuất nông nghiệp ở địa phương em?	- HS tham gia khởi động.  - HS Trả lời:



<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung.</li> <li>- GV nhận xét chung, tuyên dương.</li> <li>- GV chốt HĐ2 và mời HS đọc lại.</li> </ul>	<p>Bạn còn lại trả lời: Không sao, mình ăn không hết sẽ để lại/ Mình lấy thức ăn cho cả bạn mình nữa.</p> <p>Khuyến: Lấy vừa đủ ăn, tránh lãng phí.</p>
<b>4. Vận dụng:</b>	
<p><b>Hoạt động 3. Giới thiệu một số sản phẩm nông nghiệp của địa phương (Làm việc chung cả lớp)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV chia lớp thành 3 nhóm, trưng bày sản phẩm của nhóm mình đã sưu tầm được vào góc nhóm mình.</li> <li>- GV mời các nhóm chia sẻ về thông tin nhóm mình thu thập được: Các sản phẩm nông nghiệp được trưng bày là những sản phẩm gì? Các sản phẩm đó có lợi ích gì? Hoạt động sản xuất nông nghiệp nào tạo ra sản phẩm đó? Giới thiệu một số sản phẩm nông nghiệp đặc trưng của địa phương em?</li> <li>- GV mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung</li> <li>- GV nhận xét chung, tuyên dương. Bổ sung thêm</li> <li>* Thảo luận, lập kế hoạch thực hiện dự án.</li> <li>- Qua bài học bạn biết được điều gì?</li> <li>- Qua bài học này em có mong muốn điều gì?</li> <li>- Nhận xét bài học.</li> <li>- Dẫn dò về nhà.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh cùng nhau trưng bày sản phẩm của nhóm mình đã sưu tầm được vào góc nhóm mình.</li> <li>- Các học sinh khác nhận xét.</li> <li>- Lắng nghe, rút kinh nghiệm.</li> </ul>

#### **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....

.....

*Thứ Sáu ngày 22 tháng 11 năm 2024*

*Mỹ thuật*

*GV chuyên soạn*

*Tiếng Anh*

*GV chuyên soạn*

*Tiếng Việt*

**BÀI 20: LUYỆN TẬP: VIẾT ĐOẠN VĂN TẢ NGÔI NHÀ CỦA MÌNH**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Viết được đoạn văn tả ngôi nhà của gia đình.
- Cảm nhận được tình cảm gắn bó và sự sẻ chia giữa các thành viên trong gia đình, trong cuộc sống hàng ngày.

**\* Góp phần phát triển cho HS các năng lực và phẩm chất:**

- **Năng lực:** Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực giao tiếp và hợp tác; Phát triển năng lực ngôn ngữ.
- **Phẩm chất** yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Phiếu học tập
- HS: Tranh ảnh về ngôi nhà của mình.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<b>1. Khởi động.</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV tổ chức cho HS chia sẻ, giới thiệu về ngôi nhà của mình hoặc ngôi nhà em mơ ước.</li> <li>- GV nhận xét, tuyên dương</li> <li>- GV dẫn dắt vào bài mới</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS tham gia.</li> <li>- HS lắng nghe</li> </ul>
<b>2. Hình thành kiến thức mới</b>	
<b>Bài 1: Quan sát tranh, nêu đặc điểm của sự vật trong mỗi tranh. (làm việc chung cả lớp)</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS đọc yêu cầu bài 1.</li> <li>- GV hướng dẫn HS suy nghĩ, làm việc theo nhóm:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chọn một tranh để quan sát kĩ (tránh tất cả các nhóm cùng chọn một tranh).</li> <li>+ Cho HS nói về đặc điểm của sự vật trong tranh (ngôi nhà và cảnh vật xung quanh) theo gợi ý trong SHS.</li> </ul> </li> <li>- Gọi đại diện các nhóm nói về tranh/ngôi nhà đã chọn.</li> <li>- GV yêu cầu HS khác nhận xét.</li> <li>- GV nhận xét, tuyên dương và chốt đáp án.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc yêu cầu bài tập 1.</li> <li>- HS suy nghĩ và thực hiện</li> <li>- Đại diện các nhóm thực hiện.</li> <li>- HS nhận xét trình bày của bạn.</li> </ul>
<b>Bài 2 Viết đoạn văn tả ngôi nhà của em. (làm việc cá nhân)</b>	

<p><b>G:</b></p> <p>a. Giới thiệu về ngôi nhà</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà em ở đâu?</li> <li>- Gia đình em ở đó từ khi nào?</li> </ul> <p>b. Tả bao quát về ngôi nhà</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hình dáng</li> <li>- Cảnh vật xung quanh</li> </ul> <p>c. Đặc điểm nổi bật của ngôi nhà</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bên ngoài (mái, tường, vách, cửa sổ, cửa ra vào,...)</li> <li>- Bên trong (phòng bếp, phòng khách, đồ đạc,...)</li> </ul> <p>d. Nêu tình cảm của em với ngôi nhà.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV mời HS đọc yêu cầu bài 2.</li> <li>- GV hướng dẫn HS dựa vào kết quả của bài tập 1 và gợi ý, suy nghĩ và viết đoạn văn tả ngôi nhà của mình vào vở.</li> <li>- GV yêu cầu HS đổi chéo bài làm.</li> <li>- GV yêu cầu HS trình bày kết quả.</li> <li>- GV mời HS nhận xét.</li> <li>- GV nhận xét, tuyên dương, bổ sung.</li> </ul> <p><b>Bài 3: Trao đổi đoạn văn của em với bạn, chỉnh sửa và bổ sung ý hay. (Làm việc nhóm 4)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV mời HS đọc yêu cầu bài 3.</li> <li>- GV hướng dẫn HS làm việc theo cặp: Cho bạn đọc đoạn văn của mình sau đó cùng nhau phát hiện lỗi, tìm và bổ sung những ý hay cho nhau.</li> <li>- GV gọi 2-3 cặp nêu kết quả làm việc, trình bày những lỗi đã phát hiện và cách sửa, những ý hay đã bổ sung.</li> <li>- GV nhận xét, tuyên dương, bổ sung; và nhắc HS về nhà viết lại đoạn văn sau khi đã sửa lỗi.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc yêu cầu bài 2.</li> <li>- HS thực hành viết PHT</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS trình bày kết quả.</li> <li>- HS nhận xét bạn trình bày.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc yêu cầu bài 3.</li> <li>- Các nhóm làm việc theo yêu cầu.</li> <li>- Đại diện các nhóm trình bày kết quả.</li> <li>- Nhóm khác nhận xét, bổ sung.</li> <li>- HS lắng nghe, điều chỉnh.</li> </ul>
<p><b>3. Vận dụng.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV trao đổi những về những hoạt động HS yêu thích trong bài</li> <li>- GV giao nhiệm vụ HS về nhà vẽ ngôi nhà mình yêu thích (có thể là ngôi nhà các em đã biết hoặc ngôi nhà trong trí tưởng tượng, ngôi nhà em mơ ước), viết 2 – 3 câu giới thiệu bức tranh.</li> <li>- Qua bài học này em biết được điều gì?</li> <li>- Qua bài học này em có mong muốn điều gì ?</li> <li>- Nhận xét, đánh giá tiết dạy.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS trả lời theo ý thích của mình.</li> <li>- HS lắng nghe, về nhà thực hiện.</li> </ul>

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

**Toán****Bài 27: GIẢM MỘT SỐ ĐI MỘT SỐ LẦN (Tiết 1- T/79)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nhận biết được khái niệm giảm một số đi một số lần.
- Biết cách giảm một số đi một số lần bằng cách lấy số đó chia cho số lần và vận dụng để giải các bài tập liên quan tới giảm một số đi một số lần.
- Phân biệt được giảm đi một số lần với giảm đi một số đơn vị.
- Liên hệ được giữa gấp một số lên một số lần và giảm một số đi một số lần.
- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**\* Góp phần phát triển cho HS các năng lực và phẩm chất:**



- **Năng lực:** Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực giao tiếp và hợp tác.
- **Phẩm chất** yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

<b>Hoạt động của giáo viên</b>	<b>Hoạt động của học sinh</b>
<b>1. Khởi động:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.</li> <li>- Gọi 2 HS lên bảng làm, cả lớp làm vào vở nháp. Đặt tính rồi tính: <math>48 : 2</math> ; <math>72 : 3</math></li> <li>- Gọi HS nhận xét.</li> <li>- GV nhận xét, tuyên dương.</li> <li>- GV dẫn dắt vào bài mới</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS tham gia trò chơi</li> <li>- 2 HS lên bảng thực hiện phép tính chia, cả lớp làm vào vở nháp.</li> <li>- HS nhận xét</li> <li>- HS lắng nghe.</li> </ul>
<b>2. Hình thành kiến thức mới</b> <p>GV đưa ra một số tình huống về giảm một số đi một số lần.</p> <p><b>* Ví dụ 1:</b> Cửa hàng buổi sáng bán được 60l dầu, số lít dầu bán được trong buổi chiều giảm đi 3 lần so với buổi sáng. Hỏi buổi chiều cửa hàng đó bán được bao nhiêu lít dầu?</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS quan sát, lắng nghe.</li> <li>TL: Buổi sáng cửa hàng buổi sáng bán được 60l dầu.</li> <li>TL: Số lít dầu bán được trong buổi chiều giảm đi 3 lần so với buổi sáng.</li> </ul> <p style="text-align: center;"><b>Tóm tắt</b></p>

<p>- GV hướng dẫn HS phân tích đề toán: H: + Buổi sáng cửa hàng bán được mấy lít dầu? + Số lít dầu buổi chiều bán được như thế nào so với buổi sáng? - GV hướng dẫn vẽ sơ đồ.</p> <p>H: Buổi sáng số lít dầu cửa hàng bán được, được chia thành 3 phần bằng nhau. Khi giảm số lít dầu buổi chiều bán được đi 3 lần thì số lít dầu buổi chiều còn lại mấy phần? - Yêu cầu HS suy nghĩ và tính số lít dầu buổi chiều</p> <p><b>* Ví dụ 2</b></p> <p>- GV trình chiếu hình ảnh các con thỏ như hình vẽ trong SGK và nêu bài toán. - GV hướng dẫn HS phân tích tranh: + Lúc đầu có mấy con thỏ? + Số thỏ lúc đầu như thế nào so với lúc sau? - Số thỏ được chia thành 3 phần bằng nhau. Khi giảm thỏ đi 3 lần thì số thỏ còn lại mấy phần? - Muốn tìm số thỏ còn lại ta làm như thế nào?</p> <p>- Yêu cầu HS nêu bài toán.</p> <p>H: Vậy muốn giảm một số đi một số lần ta làm thế nào? - Yêu cầu HS đọc lại kết luận.</p>	<p>Buổi sáng: </p> <p>Buổi chiều: </p> <p>?1 dầu</p> <p>- HS trả lời: số lít dầu buổi chiều còn lại 1 phần</p> <p style="text-align: center;"><b>Bài giải</b></p> <p>Buổi chiều cửa hàng đó bán được số lít dầu là: <math>60 : 3 = 20</math> (l)</p> <p style="text-align: center;"><b>Đáp số:</b> 20 lít</p> <p>- HS quan sát</p> <p>- HS lắng nghe + Hàng trên có 6 con. + Giảm đi 3 lần so với lúc đầu.</p> <p>- Số thỏ còn lại 1 phần</p> <p>Thực hiện phép tính chia. <math>6 : 3 = 2</math> 6 con thỏ giảm đi 3 còn 2 con thỏ</p> <p>- <b>HS nêu bài toán:</b> Lúc đầu có 6 con thỏ. Sau đó số thỏ giảm đi 3 lần. Tính số thỏ còn lại? TL: Muốn giảm một số đi một số lần, ta lấy số đó chia cho số lần. - 2 - 3 HS đọc.</p>
<b>3. Luyện tập</b>	
<p><b>Bài 1. Số? (Làm việc cá nhân)</b></p> <p>- Gọi HS đọc đề bài. - GV hướng dẫn cột đầu tiên: H: Muốn giảm một số đi 3 lần ta làm thế</p>	<p>- 1, 2 HS đọc đề bài.</p> <p>TL: Muốn giảm một số đi 3 lần ta lấy</p>

nào?

H: Giảm 27 đi 3 lần sẽ được kết quả bao nhiêu?

- Yêu cầu HS suy nghĩ làm những phép tính còn lại vào SGK.

- GV nhận xét, tuyên dương.

### Bài 2: (Làm việc nhóm 2)

- Gọi HS đọc bài toán

- GV hướng dẫn HS làm bài và phân tích bài toán.

- Bài toán cho biết gì?

- Bài toán hỏi gì?

- Bài toán thuộc dạng toán gì?

- Bài toán dạng giảm một số đi nhiều lần ta tóm tắt bằng cách nào?

- GV hướng dẫn HS tóm tắt bài toán bằng sơ đồ đoạn thẳng.

- Gọi đại diện nhóm lên bảng chia sẻ bài làm trên bảng lớp, cả lớp làm vào vở nháp.

- GV nhận xét, tuyên dương.

### 4. Vận dụng.

- Gọi HS đọc lại nhắc lại tên bài học.

- GV nhận xét, kết luận: Giảm một số đi nhiều lần khác với giảm một số đi một số đơn vị.

+ Khi giảm một số đi một số lần ta lấy số đó chia cho số lần.

+ Khi giảm một số đi một số đơn vị ta lấy

số đó chia cho 3

$$TL: 27 : 3 = 9$$

- HS thực hiện, sau khi làm xong HS cùng bàn đổi chéo bài cho nhau để kiểm tra và sửa sai cho nhau.

- 1 HS đọc bài toán.

- Nam có 42 nhãn vở, sau khi cho các bạn một số nhãn vở thì số nhãn vở của Nam so với lúc đầu giảm đi 3 lần.

- Hỏi Nam còn lại bao nhiêu nhãn vở?


- Bài toán thuộc dạng toán “Giảm một số đi một số lần”


- Tóm tắt bằng sơ đồ đoạn thẳng.

- HS chú ý.

### Tóm tắt

42 nhãn vở

Ban đầu: 

Còn lại:   
?nhãn vở

- 1 HS lên bảng chia sẻ bài làm trên bảng lớp, cả lớp làm vào vở nháp.

### Bài giải

Số nhãn vở mà Nam còn lại là:

$$42 : 3 = 14 \text{ (nhãn vở)}$$

Đáp số: 14 nhãn vở

TL: Giảm một số đi một số lần

- HS nêu: Muốn giảm một số đi một số lần ta lấy số đó chia cho số lần.

- HS lắng nghe

<p>số đó trừ đi số đơn vị cần giảm.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.</li> <li>+ Chọn ra 5 số bất kỳ có 3 chữ số, có hàng đơn vị là 5 hoặc 0. Thực hành ra nháp: Giảm số đó đi 5 lần, sau đó tiếp tục giảm số đó đi 5 đơn vị.</li> <li>- Qua bài học này em biết được điều gì?</li> <li>- Qua bài học này em có mong muốn điều gì?</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lắng nghe và thực hiện.</li> </ul> <p><b>Ví dụ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ 135 giảm đi 5 lần, rồi giảm đi 5 đơn vị.</li> <li>+ 290 giảm đi 5 lần, rồi giảm đi 5 đơn vị.</li> </ul>
---	--

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

#### BUỔI CHIỀU:

#### *Giáo dục thể chất*

### BÀI 3: ĐỘNG TÁC PHỐI HỢP, ĐỘNG TÁC NHẢY, ĐỘNG TÁC ĐIỀU HÒA (Tiết 2)

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Bước đầu biết lựa chọn môi trường tự nhiên có lợi trong luyện tập
- Biết quan sát tranh ảnh, động tác làm mẫu của GV để tập động tác phối hợp, động tác nhảy, động tác điều hòa của bài thể dục
- Thực hiện được động tác vươn thở, động tác tay và vận dụng được vào trong các hoạt động tập thể
- Tham gia tích cực các trò chơi vận động và bài tập phát triển thể lực
- Bước đầu tự sửa sai động tác thông qua nghe, quan sát và tập luyện.
- Hoàn thành lượng vận động theo yêu cầu, phát triển thể lực
- Nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể
- Hình thành thói quen tập luyện TDTT

#### \*Góp phần hình thành và phát triển:

- **Năng lực:** Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.
- **Phẩm chất:** Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

#### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC


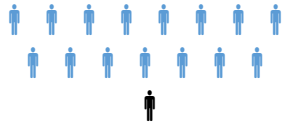
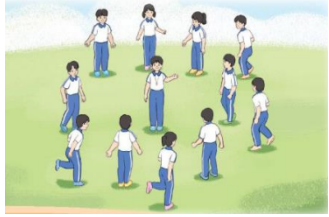

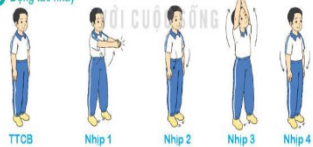
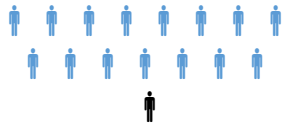
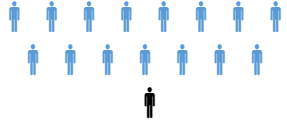
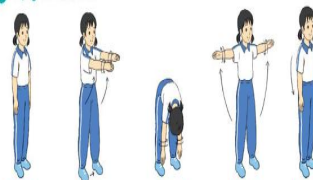
- **Địa điểm:** Sân trường




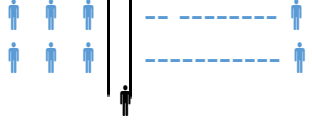
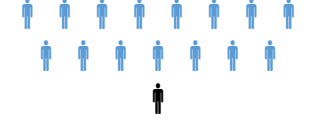
- **Phương tiện:**

+ Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh, trang phục thể thao, còi phục vụ trò

#### IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Nội dung	Lượng VD		Phương pháp, tổ chức và yêu cầu	
	T. gian	S. lần	Hoạt động GV	Hoạt động HS
I. HĐ mở đầu:	5-7'			

<p>Nhận lớp</p> <p>Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...</li> <li>- Trò chơi “ Sẵn sàng chờ lệnh”</li> </ul> 		<p>2x8N</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học</li> <li>- GV HD học sinh khởi động.</li> <li>- GV hướng dẫn chơi</li> </ul>	<p>Đội hình nhận lớp</p>  <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS khởi động theo GV.</li> <li>- HS Chơi trò chơi.</li> </ul> 
<p><b>II. HD hình thành kiến thức mới:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến thức.</li> <li>- Ôn động tác phối hợp</li> </ul>  <p>- Ôn động tác nhảy</p> 	<p>18-20'</p> <p>4 lần</p> <p>3 lần</p>	<p>4 lần</p> <p>3 lần</p> <p>1 lần</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Gv nêu tên động tác cho cả lớp tập</li> <li>- Gv quan sát, sửa sai cho hs</li> <li>-Cho HS quan sát tranh(nếu có)</li> <li>-GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kỹ thuật động tác.</li> <li>-Hô khẩu lệnh và thực hiện động tác mẫu</li> <li>-Cho 1 tổ lên thực hiện cách chuyển đội hình.</li> <li>-GV cùng HS nhận xét, đánh giá tuyên dương</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đội hình HS tập luyện</li> </ul>  <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS quan sát nhận xét</li> <li>- Đội hình HS quan sát</li> </ul> 
<p>- Học động tác điều hòa</p>  <p><b>III.HĐ Luyện tập:</b></p> <p>Tập đồng loạt</p>	<p>5-7'</p>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hô - HS tập theo GV.</li> <li>- Gv quan sát, sửa sai cho HS.</li> </ul>	<p>HS quan sát GV làm mẫu</p> <p>HS tiếp tục quan sát</p>

<p>Tập theo tổ nhóm</p> <p>Thi đua giữa các tổ</p> <p>-Trò chơi “Chuyển đồ vật ”</p>  <p>- Bài tập PT thể lực:</p> <p><b>IV. HĐ vận dụng</b></p> <p>- Thả lỏng cơ toàn thân.</p> <p>- Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.</p> <p>Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà, xuống lớp.</p>	<p>4- 5'</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.</li> <li>- Tiếp tục quan sát, nhắc nhở và sửa sai cho HS</li> <li>- GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.</li> <li>- GV và HS nhận xét đánh giá tuyên dương.</li> <li>- GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi, tổ chức chơi trò chơi cho HS.</li> <li>- Nhận xét tuyên dương và xử phạt người phạm luật</li> <li>- Cho HS chạy XP cao 20m</li> <li>- Yêu cầu HS quan sát tranh trong sách trả lời câu hỏi?</li> <li>- GV hướng dẫn</li> <li>- Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs.</li> <li>- VN ôn lại bài và chuẩn bị bài sau.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đội hình tập luyện đồng loạt.</li>  <li>ĐH tập luyện theo tổ</li>  <li>- Từng tổ lên thi đua trình diễn</li> <li>- Chơi theo đội hình hàng dọc</li>  <li>HS tham gia chơi tích cực.</li> <li>-HS chạy kết hợp đi lại hít thở</li> <li>- HS trả lời</li> <li>- HS thực hiện thả lỏng</li> <li>- ĐH kết thúc</li>  </ul>
--	--------------	---	---

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY :

.....

.....

#### Sinh hoạt lớp

### SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ: MÓN QUÀ TẶNG THẦY CÔ

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

\* Sơ kết tuần:

- HS nhớ lại những việc mình đã thực hiện được trong tuần. GV hướng dẫn HS những việc cần thực hiện trong tuần tiếp theo.

- Rèn cho HS thói quen thực hiện nề nếp theo quy định.

- Giáo dục HS biết tôn trọng vẻ bên ngoài của mình và mọi người.

**\* Hoạt động trải nghiệm:**

- HS thể hiện được tình cảm của mình với thầy cô bằng sản phẩm tự làm, phù hợp với sở thích của thầy cô.

**+ Góp phần phát triển năng lực và phẩm chất:**

- *Năng lực:* Tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề và sáng tạo, giao tiếp và hợp tác.

- *Phẩm chất:* Nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Video bài hát

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

<b>Hoạt động của giáo viên</b>	<b>Hoạt động của học sinh</b>
<b>1. Khởi động:</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV mở bài hát “ Nhớ ơn thầy cô” để khởi động bài học.</li> <li>+ GV nêu câu hỏi: bài hát nói về điều gì?</li> <li>+ Mời học sinh trình bày.</li> <li>- GV Nhận xét, tuyên dương.</li> <li>- GV dẫn dắt vào bài mới.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>-HS trả lời: bài hát nói về thầy cô</li> <li>- HS lắng nghe.</li> </ul>
<b>2. Sinh hoạt cuối tuần:</b>	
<b>* Hoạt động 1: Đánh giá kết quả cuối tuần. (Làm việc nhóm 2)</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Từng tổ báo cáo.</li> <li>- Lớp trưởng tập hợp ý kiến tình hình hoạt động của tổ, lớp trong tuần 11.</li> <li>+ Kết quả sinh hoạt nề nếp.</li> <li>+ Kết quả học tập.</li> <li>+ Kết quả hoạt động các phong trào.</li> <li>- GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung.</li> <li>- GV nhận xét chung, tuyên dương.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lần lượt từng tổ trưởng báo cáo tình hình tổ.</li> <li>- Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.</li> <li>- Một số nhóm nhận xét, bổ sung.</li> <li>- Lắng nghe rút kinh nghiệm.</li> </ul>
<b>b. Phương hướng tuần 12</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục duy trì nề nếp quy định.</li> <li>- Tiếp tục thực hiện tốt các nội quy của nhà trường đề ra.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lắng nghe</li> </ul>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tích cực học thuộc các bảng nhân, chia để thực hiện tốt việc nhân, chia số có hai chữ số với số có 1 chữ số.</li> <li>- Rèn kỹ năng đọc đúng tốc độ- Rèn kỹ năng nghe- viết</li> <li>- Tiếp tục duy trì các hoạt động: thể dục, vệ sinh trường, lớp xanh, sạch, đẹp và cả ý thức nói lời hay, làm việc tốt</li> <li>- Thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch bệnh cúm, sốt xuất huyết,...</li> <li>- Xây dựng phong trào học tập: Đôi bạn cùng tiến... hướng tới chào mừng ngày 20/11</li> </ul>	
<b>3. Sinh hoạt chủ đề.</b>	
<p><b>Hoạt động 3. Chia sẻ về món quà hoặc bưu thiếp em tặng thầy cô (Làm việc cả lớp)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nêu yêu cầu học sinh thảo luận nhóm 2 và chia sẻ:</li> </ul> <p>+ Chia sẻ cùng bạn về kết quả thu hoạch của mình sau khi cùng gia đình làm món quà sau bài học trước.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV mời các nhóm khác nhận xét.</li> <li>- GV chốt ý : Mỗi tấm bưu thiếp hay món quà đều gửi gắm tình cảm của các em, là cách để em bày tỏ lòng biết ơn, sự tri ân với thầy cô của mình.</li> <li>- GV nhận xét chung, tuyên dương.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh chia nhóm 2, đọc yêu cầu bài và tiến hành thảo luận.</li> <li>- Các nhóm giới thiệu về kết quả thu hoạch của mình.</li> <li>- Các nhóm nhận xét.</li> <li>- Lắng nghe, rút kinh nghiệm.</li> </ul>
<b>4. Thực hành.</b>	
<p><b>Hoạt động 4: Ghi lại những kỉ niệm của em với thầy cô(Làm việc nhóm 2)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-GV phát cho mỗi bàn một tờ giấy để HS viết và vẽ, sau đó dán hoặc đập ghim để được một cuốn sổ chung.</li> <li>- GV gợi ý cho HS viết về kỉ niệm của mình với thầy cô, bắt đầu bằng cụm từ: “Đối với em, thầy cô là...”</li> <li>- GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung.</li> <li>- GV nhận xét chung, tuyên dương khả năng quan sát tinh tế của các nhóm.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh chia nhóm 2, cùng nhau viết về kỉ niệm của mình với thầy cô</li> <li>- Các nhóm giới thiệu về bài viết ,vẽ của mình.</li> <li>- Các nhóm nhận xét.</li> <li>- Lắng nghe, rút kinh nghiệm.</li> </ul>

- GV chốt ý : GV thay mặt các thầy cô giáo được các em HS nhắc tới, gửi lời cảm ơn tình cảm của HS dành cho thầy cô.

**5. Vận dụng.**

- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà cùng với người thân:  
+ Viết thư, gọi điện hoặc đến chơi, thăm hỏi và chúc mừng thầy cô giáo ngày xưa của người thân.  
- Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.

- Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng với các thành viên trong gia đình.  
- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....  
.....

**STEMS****Nét vẽ dẫn điện (T3+4)****KÝ DUYỆT****GIÁO VIÊN THỰC HIỆN**